TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Xuất khẩu nông sản trước “bài kiểm tra sức bền” mới

06:02 16/06/2026

Xuất khẩu nông sản Việt Nam đang đối mặt với các yêu cầu ngày càng khắt khe về truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn xanh và minh bạch chuỗi cung ứng. Trong bối cảnh cạnh tranh gia tăng, việc nâng cao năng lực thích ứng và xây dựng sức chống chịu cho doanh nghiệp được xem là yếu tố then chốt để duy trì thị phần và nâng cao vị thế trên thị trường quốc tế.

Một trong những tín hiệu đáng chú ý gần đây là việc Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương) ký kết hợp tác với Tổ chức Xúc tiến thương mại Canada (TFO Canada) triển khai Dự án TRISEG giai đoạn 2026–2030. Chương trình hướng tới hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực thích ứng với các yêu cầu mới của thị trường quốc tế, đặc biệt trong các ngành hàng chủ lực như cà phê, hồ tiêu và hạt điều.

Theo định hướng của dự án, doanh nghiệp sẽ được hỗ trợ cải thiện năng lực đáp ứng các rào cản kỹ thuật, tăng cường truy xuất nguồn gốc, chuyển đổi số trong xuất khẩu và xây dựng mô hình quản trị xanh. Ngoài ra, chương trình cũng tạo cơ hội kết nối với hệ thống phân phối, logistics và các nhà nhập khẩu tại Canada.



Nông sản Việt Nam ngày càng chịu yêu cầu cao về truy xuất nguồn gốc và tiêu chuẩn xanh

Những nội dung này phản ánh đúng các áp lực mà doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam đang phải đối mặt. Khi các thị trường ngày càng siết chặt tiêu chuẩn nhập khẩu, lợi thế không còn thuộc về những doanh nghiệp chỉ có nguồn hàng dồi dào hay giá bán cạnh tranh, mà nghiêng nhiều hơn về các đơn vị thích ứng nhanh với yêu cầu quản lý mới.

Rào cản thương mại ngày càng khắt khe

Theo các chuyên gia, xu hướng kiểm soát chất lượng và minh bạch nguồn gốc đang gia tăng mạnh tại nhiều quốc gia nhập khẩu nông sản.

Mới đây, Thương vụ Việt Nam tại Kuwait cho biết, quốc gia này tiếp tục duy trì nhu cầu nhập khẩu lớn đối với gạo, cà phê, hạt điều, thủy sản, thực phẩm chế biến và nhiều mặt hàng tiêu dùng khác. Tuy nhiên, các yêu cầu liên quan đến chứng nhận xuất xứ, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc đang được siết chặt hơn trong năm 2026.

Điều này đồng nghĩa doanh nghiệp muốn duy trì thị phần không chỉ cần đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm mà còn phải theo sát các thay đổi về quy định kỹ thuật, thủ tục kiểm soát và chính sách nhập khẩu tại từng thị trường.

Trong bối cảnh đó, năng lực thích ứng trở thành yếu tố cạnh tranh quan trọng. Những doanh nghiệp chủ động xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc, đầu tư tiêu chuẩn sản xuất xanh và nâng cao tính minh bạch chuỗi cung ứng sẽ có nhiều lợi thế hơn trong quá trình tiếp cận khách hàng quốc tế.

Tuy nhiên, vượt qua rào cản kỹ thuật mới chỉ là một phần của bài toán xuất khẩu. Doanh nghiệp hiện còn phải đối mặt với áp lực lớn từ chi phí logistics và biến động chuỗi cung ứng toàn cầu.

Thị trường vận tải biển quốc tế trong tháng 6 ghi nhận nhiều tín hiệu nóng trở lại khi giá cước tăng mạnh trên các tuyến vận tải lớn. Mùa cao điểm đến sớm hơn dự kiến, trong khi tình trạng tắc nghẽn cảng biển, căng thẳng địa chính trị và việc điều chỉnh mạng lưới của các hãng tàu tiếp tục khiến năng lực vận chuyển bị thu hẹp.

Nhiều hãng tàu quốc tế đã áp dụng thêm phụ phí mùa cao điểm trên các tuyến Á – Âu và xuyên Thái Bình Dương. Điều này khiến chi phí xuất khẩu của doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt trong lĩnh vực nông sản và thủy sản, tiếp tục chịu áp lực lớn.

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), doanh nghiệp hiện không thể chỉ lựa chọn dịch vụ vận tải dựa trên yếu tố giá rẻ mà cần ưu tiên tính ổn định, khả năng giữ chỗ trên tàu và hạn chế rủi ro trung chuyển.

Xây “hệ miễn dịch” cho toàn chuỗi xuất khẩu

Trước những biến động ngày càng khó lường của thị trường toàn cầu, nhiều chuyên gia cho rằng xuất khẩu nông sản Việt Nam cần chuyển mạnh từ tư duy cạnh tranh bằng sản lượng sang cạnh tranh bằng chất lượng và giá trị gia tăng.

Ông Peter Johnson, chuyên gia của Tổ chức Phát triển Công nghiệp Liên Hợp Quốc (UNIDO) nhận định, các thị trường nhập khẩu hiện đặc biệt quan tâm đến yếu tố phát triển bền vững, khả năng truy xuất nguồn gốc và mức độ thân thiện với môi trường của sản phẩm.

Theo ông, minh bạch chuỗi cung ứng và sản xuất thích ứng với biến đổi khí hậu đang dần trở thành “tấm vé” để hàng hóa tiếp cận những thị trường có giá trị cao.

Điều này đòi hỏi doanh nghiệp phải đầu tư bài bản hơn vào công nghệ chế biến, tiêu chuẩn hóa vùng nguyên liệu và chuyển đổi xanh trong sản xuất. Những doanh nghiệp đi trước trong quá trình chuyển đổi sẽ có nhiều cơ hội tạo khoảng cách cạnh tranh với đối thủ.

Bên cạnh đó, các chuyên gia cũng cho rằng, doanh nghiệp xuất khẩu cần thay đổi tư duy lựa chọn thị trường.

Theo TS. Rajendra Adhikari từ Đại học Queensland, quy mô thị trường không phải lúc nào cũng đồng nghĩa với cơ hội lớn hơn. Một thị trường nhỏ nhưng phù hợp với năng lực sản xuất, tiêu chuẩn và khả năng đáp ứng của doanh nghiệp có thể mang lại hiệu quả cao và bền vững hơn so với việc chạy theo những thị trường quá lớn nhưng nhiều rào cản.

Thực tế cho thấy không ít doanh nghiệp dù đầu tư mạnh cho chất lượng sản phẩm nhưng vẫn gặp khó khăn do chưa xác định đúng phân khúc khách hàng hoặc chưa hiểu đầy đủ yêu cầu riêng của từng thị trường.

Các chuyên gia nhận định, cuộc chơi xuất khẩu nông sản hiện nay đang thay đổi nhanh chóng. Nếu trước đây lợi thế chủ yếu nằm ở sản lượng và giá bán, thì hiện nay khả năng thích ứng, tốc độ chuyển đổi và năng lực đáp ứng tiêu chuẩn mới là yếu tố quyết định sức cạnh tranh.

Trong bối cảnh các “hàng rào” thương mại ngày càng dày đặc, xây dựng một “hệ miễn dịch” mạnh cho toàn chuỗi xuất khẩu không còn là lựa chọn mà đã trở thành yêu cầu bắt buộc để nông sản Việt giữ vững vị thế trên thị trường toàn cầu.

Nam Sơn (t/h)